TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Bản án số: 94/2018/HS-ST. Ngày: 24/5/2018.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG-TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Bích Nga.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Minh Tân** – Cán bộ hưu trí.

2. Ông **Lê Văn Cư -** Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông **Nguyễn Xuân Bốn** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông **Nguyễn Văn Nhiệm** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/ 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2018/HSST ngày 04/5/ 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐXXST-HS ngày 11/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1989;

ĐKHKTT, chỗ ở: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Bố đẻ: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1965, Nghề nghiệp: Làm ruộng; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Chị Nguyễn Thị Hồng X, sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Quyết định số 540 ngày 06/8/2003 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 20/5/2004.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2018, chuyển tạm giam từ ngày 09/02/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1993.

Trú tại: xóm T, đội 2, xã N, huyện T, tỉnh Nam Định.

2. Anh Nguyễn Xuân H 1970.

Trú tại: 55/61 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Chị Th, anh H vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h15' ngày 06/02/2018 tại khu vực trước cổng công ty LILAMA đ-ường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang Nguyễn Văn V đang cất giấu trong túi áo khoác đang mặc 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long màu vàng bên trong đựng 03 túi nilon màu trắng (trong đó 02 túi có kích thước (1x1)cm/túi, 01 túi kích thước (1,5x1,5)cm bên trong các túi đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng V khai nhận là ma túy tổng hợp mua hộ bạn tên Yến; Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu HuWei màu đen; 01 xe mô tô Honda Wave RSX biển số 34M1-050.25. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của chị Nguyễn Thị Th ở xã N, huyện T, tỉnh Nam Định và anh Nguyễn Xuân H ở 5/5/61 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra rõ đã làm: Nguyễn Văn V có sử dụngchất ma túy tổng hợp. Khoảng 21h ngày 06/02/2018 V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 34M1-050.25 chở bạn là chị Nguyễn Thị Th (ở xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định) đến khu vực Quán Nghiên xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Tại đây V gặp một người phụ nữ tên Yến (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), Yến đưa cho V 900.000đ nhờ V đến thành phố Hải Dương mua 800.000đ ma túy tổng hợp, V đồng ý. Khoảng 21h45' cùng ngày V chở chị Th đến khu vực đường tàu giáp hồ Bạch Đằng ở thành phố Hải Dương, khi chị Th ngồi trên xe mô tô chờ, V đi bộ ra cách 5m gặp người nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) mua được 03 túi ma túy tổng hợp đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng với số tiền 800.000đ, V cất vào trong túi áo khoác đang mặc. Khoảng 22h15' cùng ngày khi V chở chị Th đến khu vực trước cổng công ty LILAMA đường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác V đang mặc 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long màu vàng bên trong đựng 03 túi nilon màu trắng (trong đó 02 túi có kích thước (1x1)cm/túi, 01 túi kích thước (1,5x1,5)cm bên trong các túi đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HuWei màu đen; 01 xe mô tô Honda Wave RSX biển số 34M1-050.25 trước sự chứng kiến của chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân H.

Tại kết luận giám định số 193/KLGĐ-PC45 ngày 09/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng ghi thu của Nguyễn Văn V, gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 0,799 gam, là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,703 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 193/KLGĐ-PC54; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HuWei màu đen; 01 xe mô tô Honda Wave RSX biển số 34M1-050.25 đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 94/CT-VKSTPHD ngày 04/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2018.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,703 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 193/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu HuWei màu đen; 01 xe mô tô Honda Wave RSX biển số 34M1-050.25 nhưng bảo thủ thi hành án. (*Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 22/5/2018).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h15' ngày 06/02/2018, tại khu vực trước cổng công ty LILAMA đường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, Nguyễn Văn V đang cất giấu trái phép trong người 0,799 gam Methamphetamine thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm tàng trữ, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,703 gam Methamphetamine trong người là vi phạm pháp luật nhưng nhằm thoả mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo V về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội,đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Xét nhân thân của bị cáo: Tại quyết định số 540 ngày 06/8/2003 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 20/5/2004. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối

với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 0,703 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ cùng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cần tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HuWei màu đen của bị cáo không sử dụng trong việc mua ma túy; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX biển số 34M1-050.25 của bị cáo Nguyễn Văn V, đăng ký ngày 27/01/2016 (theo phiếu trả lời xác minh của phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương ngày 28/3/2018) là phương tiện đi lại và không dùng làm nơi cất giấu ma tuý nên không tịch thu mà trả lại cho bị cáo nhưng cần bảo thủ thi hành án theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp pháp luật.

[6] *Về án phí:* Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn V và người tên Yến nhờ mua ma túy và chị Th không biết V mua và cất giấu ma túy nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn V **17** ***(mười bảy)*** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,703 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 193/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn

V chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HuWei màu đen và chiếc xe mô tô Honda Wave RSX biển số 34M1-050.25 nhưng cần bảo thủ thi hành án. (*Theo Biên bản giao,nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 23/5/2018).*

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTP.Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an TPHD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
Lưu hồ sơ;
Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Nga